

Bóng thời gian - **VĂN PHỤNG** (1930 – 1999)

Lê Văn Phúc

Viết về Văn Phụng rất dễ mà cũng lại rất khó.

Dễ, vì Văn Phụng có quá nhiều bài hát nổi tiếng qua nhiều đề tài, nhiều thể điệu, nhiều tình ý vui buồn, mộng mơ, tha thiết nên ai nghe qua cũng dễ nhớ, dễ thuộc, dễ hát. Lại sẵn có nhiều bạn bè hiểu rõ về chàng nên có nhiều tài liệu để tham khảo, để viết.

Khó, vì không biết nguyên do từ đâu mà Văn Phụng lại đam mê vào làng nhạc? Văn Phụng học nhạc như thế nào? Cơ duyên nào đưa Văn Phụng vào lãnh vực văn nghệ này? Tính tình của Văn Phụng có ảnh hưởng gì khi sáng tác? Cuộc đời bình thường của Văn Phụng ra sao? Ngoài âm nhạc ra, Văn Phụng còn có những thú vui nào để làm đẹp cuộc đời nghệ sĩ?

Nếu biết được đôi điều về cuộc đời ảnh hưởng như thế nào đến sự nghiệp sáng tác của Văn Phụng, hẳn chúng ta sẽ hiểu rõ hơn về một nhạc sĩ đa tài, đa tình, đa cảm, đa đoan.

Bởi thế, sau nhiều tháng suy nghĩ, góp nhặt tài liệu, Cai tôi đã xin hợp thượng đỉnh với thầy Nguyễn Túc để tìm một phương thức mới cho bài này.

Cai tôi: Thưa thầy, kỳ này em muốn viết về Văn Phụng. Thầy thấy có được không?

Thầy Nguyễn Túc: Cậu muốn viết về người nào thì tùy ý cậu chứ mắc mớ chi mà lại đi hỏi tôi. Tôi già cả, lẩn cẩn rồi có nhớ nhưng được gì nữa đâu mà nói!

Cai tôi: Xin thầy đừng giận hờn vu vơ, có hại cho sức khỏe giống nòi. Em hỏi ý thầy là vì em tin rằng thầy trí óc còn minh mẫn, nhớ nhiều và nhớ dai là đằng khác!

- Cậu chứng minh cho tôi coi.
- Bằng chứng rành rành là em thiếu nợ thầy 20 đôn mà thầy vẫn cứ đòi phải trả 40 đôn! Bằng chứng là thầy vườn gọi viễn liên Virginia- Texas hàng ngày thăm người đẹp mà chẳng cần mở sổ điện thoại coi số phôn thì đủ biết...
- Thầy kệ tui!
- Đấy, đúng chưa nào?
- Thế sao cậu lại muốn viết về Văn Phụng? Thiếu gì đề tài, như: Đan Thọ, Nhật Bằng, Nguyễn Hiền, Trần thiện Thanh, Lê Dinh, Anh Việt, Trúc Phương...
- Dạ, em biết. Nhưng viết về Văn Phụng trước đã. Bởi vì sẵn có thầy ở đây, là bạn chí thiết với Văn Phụng nên thầy biết được nhiều điều bí ẩn, kỳ lạ của chàng. Nên thầy nói là em phải tin cho bằng được. Hai nữa, em biết phu nhân của Văn Phụng là nữ danh ca Châu Hà cũng ở trong vùng này nên nếu muốn xin tài liệu, nghe kể chuyện về chàng thì tương đối cũng dễ dàng hơn.
- Sao cậu lại nói la “*tương đối*”?
- Là bởi ngộ nhỡ chị Châu Hà không muốn nói thì em viết sao đặng!
- Ừ, để tôi mời Châu Hà cùng đi ăn phở sáng nay rồi mình tính nhá!
- Dạ, em đồng ý. Thầy mời đấy nhá!

Thưa bạn đọc,

Thế là chúng tôi có bộ ba: Nguyễn Túc, Cai Phúc, Châu Hà họp thành ban tam ca “T-P-CH” để ca về Văn Phụng.

(Ghi chú: T và P thì rõ ra là thầy trò tui rồi. Còn CH thì bạn đọc cứ nhớ thế này cho dễ nhớ: Xê Ra Cho Tôi Hát).

Để viết về Văn Phụng, Cai tôi đã mượn thầy Nguyễn Túc một số nhạc phẩm để làm tài liệu căn bản. Một số là những bản nhạc do chính Văn Phụng chép tay, một số là những bản nhạc in trên khổ 8x11 do các nhà xuất bản Diên Hồng, Tinh Hoa Miền Nam, An Phú hoặc tác giả tự xuất bản.

Như vậy, có thể nói rằng đây là những bản nhạc gốc, không bị “tam sao thất bản”.

Sở dĩ Cai tôi dài dòng văn tự như trên vì thấy trên nhiều web in lại những bài ca, lời sai, vô nghĩa, ngớ ngẩn. Nếu bạn đọc tin vào những tài liệu ấy thì coi như là “trao trúng cho ác”.

Trước tiên, chúng ta tìm hiểu về cuộc đời của Văn Phụng.

Tên thực là Nguyễn Văn Phụng, sinh năm 1930 tại Hà Nội. Từ nhỏ đã say mê âm nhạc, lại được hai giáo sư là bà Perrier và bà Vương tận tâm chỉ dạy nên năm 15 tuổi, cậu nhỏ Văn Phụng đoạt giải nhất dương cầm với bài “*La prière d'une Vierge*” tại Nhà Hát Lớn Hà Nội.

Năm 1946, tản cư về vùng Chợ Cồn, Nam Định nương náu trong nhà thờ Tú Trưng, Văn Phụng được cha xứ Mai Xuân Đĩnh dạy giáo lý và nhạc lý. Văn Phụng theo đạo Công giáo từ năm đó cho đến cuối cuộc đời.

Văn Phụng học cũng khá, gia đình phụ muốn sau này cậu theo ngành y khoa. Nhưng Văn Phụng không ưa kim chích, thuốc mê nên bước chân vào một lãnh vực mê hơn: Đó là âm nhạc.

Lính kèn!

Năm 1948, Văn Phụng về Hà Nội, được lệnh tổng động viên nên anh xin gia nhập Ban Quân Nhạc Đệ Tam Quân Khu, Hà Nội cho hợp lệ quân dịch và đúng với sở thích.

Ở ban quân nhạc, anh lại có may mắn được nhạc trưởng người Pháp gốc Đức là Schmetzer hướng dẫn cho về hòa âm nên anh trở thành nhạc sĩ hòa âm cho dàn nhạc đại hòa tấu đầu tiên của Việt nam.

Và bản nhạc đầu tay của Văn Phụng viết năm 1948 chính là bản rất nổi tiếng “*Ô mê ly*”.

Cai tôi hỏi chị Châu Hà:

- Thưa chị, anh sáng tác bài này trong hoàn cảnh nào? Có “*mê ly*” lắm không hả chị?

Chị Châu Hà cười lớn: Mê quái gì đâu! Anh ấy viết trong lúc nguy hiểm nhất, máu lửa nhất đấy chứ!

- Thế là thế nào ạ?

- Thế này, trong một chuyến công tác nhà binh, anh ấy chứng kiến xe trước bị mìn nổ, người chết, xác văng vãi ra ngoài. Trước cảnh rùng rợn này, anh ấy viết “*Ô mê ly*” để cho bớt sợ đi ấy mà!

Nhưng lại có kỷ niệm vui vui này nữa cơ! Một lần chúng tôi du lịch qua bên Hongkong, buổi tối ăn trong một nhà hàng Tàu, có ban nhạc trình diễn. Tình cờ, chúng tôi nghe ban nhạc hòa tấu bản “*Ô mê ly*”, thế là anh Văn Phụng lên ngay dàn nhạc, cầm chiếc kèn cùng thổi bài này khiến ai cũng ngạc nhiên. Khi ông nhạc trưởng được biết chính anh là tác giả bản nhạc đó, họ mời chúng tôi ăn uống, thù tạc rất là trịnh trọng. Tất nhiên là hoàn toàn miễn phí!

- Vui quá đi, chị nhỉ! Thưa bạn đọc, đây là bản “*Ô mê ly*”, nhạc Văn Phụng, lời của Văn Khôi, nhịp Pasodoble. Xin nghe Ban Hợp Ca Thăng Long tình diễn xem ô mê ly như thế nào:

*Ô mê ly, mê ly,
 Ô mê ly, mê ly đời ta
 Ô mê ly đời sống với cây đàn
 Tình tình tang dạo phím rồi ca vang
 Chiều êm êm nhìn phía xa mây vàng
 Dục lòng ta dạo khúc ca với đàn
 Một chiều mưa ta hát vang: Mưa rơi
 Rồi cùng ta mưa đáp : Cho tươi đời
 Một ngày nắng ta hát vang :Nắng tươi
 Đàn cầm tay say sưa hát là niềm vui
 Gió sớm đã về...*

Và đoạn chót có những hình ảnh, những nét vui ca tha thiết như thế này:

*...Đường về thôn em bé vui câu ca
 Dục hồn thơ tha thiết yêu quê nhà
 Đàn cùng ta reo khúc ca chơi với
 Nhạc còn vang, nhịp nhàng đưa ngàn nơi.*

Thầy Nguyễn Túc: Đây là một bản nhạc có lời vui tươi bóng bẩy, điệu nhịp nhàng, vẽ lên một phong cảnh đồng quê lúa vàng bát ngát, người dân sống hạnh phúc vui hòa. Thử hỏi không ô mê ly đời ta sao được hả cậu?

Cai tôi: Nhắc đến thiếu thời của Văn Phụng, chắc bạn đọc cũng nhận ra rằng Văn Phụng là người có khiếu về âm nhạc, lại được hai bà thầy giỏi và một linh mục hướng dẫn nên có căn bản nhạc lý vững chắc.

Thầy Nguyễn Túc: Chính thế!

Cai tôi: Bi chừ, Cai em xin hỏi thầy vài điều về người bạn của thầy. Thầy nói rằng thầy chơi với Văn Phụng từ thời “*Lính kèn*” nên thầy biết rất rõ về người bạn này phải không ạ?

- Chính thế! Tôi rất thân với Văn Phụng. Cậu muốn hỏi gì thì cứ hỏi tự nhiên.
- Dạ, thầy cho phép. Em hỏi hơi ngoài lề một tí nhá! Tại sao lại gọi lính quân nhạc là “*Lính kèn*” hả thầy?
- Cậu không thấy trong nhà binh có nhiều thứ lính, gọi bằng những danh từ bình dân, dễ hiểu à? Như lính Quân Nhu nhà cậu thì gọi là “*Lính thợ may*” vì binh sở này có cái xưởng cắt may to tổ chảng nằm trên đường Đồn Đất gần Hải Quân Công Xưởng. Như lính Quân Vận phụ trách chuyên chở thì gọi bằng “*Lính tài xế*”. Lính Quân Cụ lo súng ống, đạn dược thì gọi ngay bằng...”*Lính già*” cho tiện việc sổ sách mà khỏi cần giải thích mất công...Đại khái như thế, hiểu chưa?
- Dạ hiểu. Thế thầy thấy ông bạn lính kèn này có cái gì đặc biệt không?
- Sao lại không nhỉ! Ông ấy có nhiều cái may, nhiều cái tài, nhiều cái thú, nhiều cái ly kỳ lắm!
- Thế có “*rùng rợn*” nữa không hả thầy!

- Cái đó cũng còn tùy. Nói về cái may trước. Văn Phụng thích nhạc thì được học một cách chân truyền từ hai bà thầy giỏi. Lại được một linh mục dạy về nhạc lý. Khi vào lính, lại được nhạc trưởng truyền thụ ngón nghề hòa âm nên Văn Phụng có một vốn liếng về âm nhạc rất phong phú để sáng tác và hòa âm.

Từ căn bản ấy, thêm với sự say mê âm nhạc nên Văn Phụng đem hết sở trường để viết từ bản đầu tiên đến bản chót, phải nói là hầu hết đều hay cả. Nghĩa là cuộc đời sáng tác coi như rất thành công. Điều đó lạ lắm chứ! Nó chứng tỏ cái thiên tài của chàng mà ỉ!

Cai tôi phụ đề:

- Cũng thêm một phần may mắn nữa!
- Đúng vậy. Văn Phụng cũng có nhiều cái thú lắm.

Cai tôi: Thú là thú làm sao ạ?

- Là thế này: Văn Phụng sử dụng được rất nhiều nhạc khí, như: Piano, clarinette, saxophone, accordéon, sáo, trống, ghi-ta... Tôi thích nhất là cách trình tấu của Văn Phụng qua tiếng kèn clarinette lả lướt, dong đưa, tiếng dương cầm mê ly truyền cảm, rung động con tim người thưởng thức, với đôi bàn tay lướt trên phím đàn, tạo thành những nét nhạc bay bướm, những hòa âm mới lạ. Thêm nữa, phải biết nhiều nhạc khí thì khi viết hòa âm mới đạt được trình độ kỹ thuật cao.

Về hòa âm, Văn Phụng đã viết hòa âm cho dàn nhạc đại hòa tấu Quân Nhạc gồm cả trăm nhạc công. Văn Phụng hòa âm các bản nhạc Việt Nam để các ban nhạc trình tấu, ca sĩ hát trên đài phát thanh, đài truyền hình, thu đĩa nhựa.

Còn nói về kỹ thuật âm thanh thì Văn Phụng rất cẩn thận, chu đáo chuẩn bị máy móc để thu thanh. Có khi anh mua đàn điện về nhà, xóa hết tiếng đàn cũ, thay vào trong đó những âm thanh do anh lựa chọn theo thứ tự, lấy một số tiếng đàn tây phương chuyển thành tiếng đàn Việt Nam như đàn tranh, sáo tre, đàn thập lục...

Văn Phụng cũng có may mắn cộng tác với đài phát thanh, đài truyền hình ở Việt Nam và cơ quan UFO của Mỹ, đài TV 56 tại Hoa Kỳ nên những hiểu biết về kỹ thuật âm thanh, rất đáng tin cậy.

Theo tôi, Văn Phụng thành công là nhờ vào 3 cá tính sau này:

Một là: Anh có tâm hồn nghệ sĩ, yêu gia đình, bạn bè, yêu thiên nhiên, mơ ước trong đời là thành lập được một câu lạc bộ với đầy đủ âm thanh, ánh sáng để trình diễn ca nhạc kịch và cũng là nơi hội họp của những người yêu nghệ thuật.

Hai là: Anh là người bền chí để đi tới sự tuyệt hảo. Anh thu thanh bản nhạc rồi viết hòa âm, phối khí, có khi đến 5,7 lần không nản. Anh chơi nhạc õ vũ trường nên thức khuya. Có khi anh thức đêm cả mấy tháng để nghiên cứu chiếc đàn mới.

Cá tính thứ ba là: Anh rất thận trọng. Bất cứ nơi nào trong nhà hay nơi làm việc cũng dán đầy những mảnh giấy nhỏ bằng mực đậm, ghi những điều phải làm trong ngày, có khi là những ý nghĩ riêng tư nữa.

Anh có ý thức trách nhiệm nên đi đâu trình diễn cũng có mặt trước 2, 3 tiếng đồng hồ để đề phòng những trục trặc bất ngờ có thể xảy ra.

Anh không thích ai đến nói chuyện trong khi chơi nhạc hay để ly nước, ly rượu lên trên mặt đàn.

Ở nhà, anh tự đóng những kệ gỗ chạy chung quanh tường để xếp sách, nhạc nom rất gọn gàng, đẹp mắt.

Cai tôi: Thế đó là nói về cái thú âm nhạc. Còn có cái thú gì nữa không, thầy?

- Văn Phụng còn có cái thú vẽ tranh, chụp hình, quay phim, Văn Phụng yêu thiên nhiên nên vườn nhà trồng 150 gốc hồng đủ loại, biến mảnh vườn nhỏ thành một thiên đường hạ giới. Sáng sớm dậy, anh tưới cây, chăm bón cây, ngắm trời mây xanh biếc, nghe tiếng chim hót vang lừng, pha bình trà độc ẩm.

Anh mơ ước sau này có được ngôi nhà nằm cheo leo trên núi, gần rừng cây để viết nhạc thì thực là tuyệt vời...Giấc mơ ấy đã không như ước nguyện!

Cai tôi: Nghe thầy kể ra thì chúng ta đều thấy rằng Văn Phụng rất tình cảm, rất mơ mộng, rất đam mê.

Thầy Nguyễn Túc: Phải nói thêm là Văn Phụng rất yêu đời, rất ham vui nên anh nói chuyện gì cũng rất tếu, rất nhộn, rất có duyên. Rất...

Cai tôi: Dạ, thôi em biết rồi, thầy đừng “rất” nữa!

- Cậu làm tôi cụt hứng!

- I am sorry! Nãy giờ nghe thầy thuyết minh về những cái thú của văn Phụng mà chưa đề cập đến nhạc. Vậy ta có nên đi vào phần thân bài không ạ?

- Vào thì vào, sợ gì!

- Là nghệ sĩ, tâm hồn mơ mộng nên chàng tỏ mối tơ vương: Yêu nhất đôi môi hồng, rồi đến đôi mắt, mái tóc, đến đôi tay mềm lúc em đàn, yêu tiếng hát dịu dàng, chiều chiều bên nhau ngắm trăng vàng. Anh yêu em suốt bao đêm dài, yêu cả lúc thức dậy ban mai, yêu em tha thiết, không bao giờ nhạt phai. Nghĩa là cái gì ở em cũng nhất, cũng “*Năm bơ oăn*”! Hình ảnh ấy được diễn tả trong bài “*Yêu và mơ*” viết năm 1960. Quý bạn sẽ nghe Kim Tước - Châu Hà song ca:

*Yêu em nhất đôi môi hồng, yêu em mắt say mơ
Yêu em tóc em buông dài, yêu em tình ngất ngây
Yêu em mãi đôi tay mềm, yêu em lúc em đàn
Anh yêu tiếng ca êm đêm, khẽ hát câu dịu dàng...*

Rồi như chưa nói lên đủ những lời yêu thương, Văn Phụng viết riêng về chữ “*Yêu*” năm 1965. Và chàng định nghĩa như thế này:

*Yêu là lòng băng khuâng, nhớ khi xưa một chiều thu vương
Gió êm đưa xào xạc tre thưa, lá rơi rơi, rơi tả tơi
Yêu là lòng dâng cao, gió lao xao, ngả hàng phi lao
Phút ái ân đắm say tâm hồn, ...nhớ mãi đêm nào bên nhau
Ôi, yêu dấu mà chi, ngày vui xế bóng, đôi lòng chia xa
Hồn tàn nơi buốt giá, khi mùa xuân qua, úa phai tàn hoa...
...Yêu là tìm thương đau, với xót xa, lệ tình khôn nguôi
Biết nói sao, những khi âu sầu, những khi úa nhầu tâm tư...*

Châu Hà: Tôi còn chút thắc mắc về bài “*Yêu*”, xin nhờ Cai tôi giúp. Như thế này: Khi anh Văn Phụng sáng tác bài ca trên, có một ông chánh án ở Saigon viết lời cho anh ấy. Sau năm 1975, khi vượt biên, chúng tôi không còn giữ được tài liệu và cũng không nhớ tên của ông chánh án này. Không biết bây giờ ông ở đâu để tôi liên lạc, xin tên để ghi trong bản nhạc “*Yêu*”. Nếu vị

chánh án đó có mặt ở hải ngoại hoặc ở trong nước mà đọc bài này thì vui lòng liên lạc với tòa soạn để tôi được hỏi chuyện.

- Dạ, em xin nhán tin như trên.
- Thế Cai tôi có thông cảm với Văn Phụng trong bài này không?
- Dạ, không ạ! Bởi vì em có hiểu trời trăng mây nước gì về chữ nghĩa của bài này đâu?
- Đâu? Thế nào nhỉ?
- Dạ, thế này: “*Yêu là lòng dâng cao*” mí lì ”*Phút ái ân đắm say tâm hồn*”, “*Yêu là tìm thương đau*”, “*úa nhàu tâm tu*” là những câu theo em rất ư là khó hiểu. Đầu óc bình dân học vụ của em không sao hiểu nổi ý tình, sự việc diễn ra làm sao sốt cả nên em nghe như vịt nghe sấm!
- Nhưng nghe thì thấy thấm thía chứ?
- Dạ, phải!
- Này Cai ơi! thưởng thức thì cứ thưởng thức điệu nhạc du dương, lời ca trầm bổng chứ đừng quá théc méc chi đến chi tiết, tiểu tiết nó làm cho đầu óc Cai đâm ra mù mẫm, tò mò, có hại cho sức khỏe và hạnh phúc gia đình.
- Thưa chị, chị nói vậy thì em cũng biết vậy thôi chứ có dám phi lộ gì nữa đâu!
- Thế thì tiếp đi!
- Như mọi người đều biết, Văn Phụng là người lạc quan, yêu mình yêu người nên nét vui tươi ấy đã thể hiện ngay trên những dòng nhạc. Có thể kể ra một số nhạc phẩm sau đây:

Với điệu Rumba, chúng ta nghe “*Xuân Miền Nam*” qua Ban Tú Ca Nhật Trường:

Đàn ơi! lá lối theo gió buông tơ vàng

Lời ai còn vương vấn mãi nghe mơ màng

Trời thăm bồng lên muôn sắc tươi huy hoàng

Tim nao nao rung nhịp mền, lan trong hơi xuân đầm ấm, gió khơi tình thương...

...Miền Nam! Niềm vui chan chứa đêm mơ hồ

Miền Nam! Tình xuân sưởi ấm thêm đôi bờ

Giờ đây, mùa xuân đang xóa tan mây mờ

Quên đi đau thương sầu nhớ, vui ca tung gieo nguồn sống, đắp xây tự do.

Một nhịp điệu khác mau hơn, vui hơn là Chachacha, với “*Xuân hạp mặt*”. Mỗi dịp tết, chúng ta đều nghe vang vang trên làn sóng điện nét nhạc trong sáng, vui tươi, đầm ấm như chào đón mùa xuân mới đang về trên quê hương. Từ thành thị đến thôn quê, nơi nào cũng nghe những câu hát quen thuộc này. Xin nhờ giọng ca của ban tam ca Sao Băng:

Xuân đã về, xuân vẫn mơ màng

Trong nắng hồng, khắp chốn tiếng ca vang

Xuân đã về, xuân vẫn huy hoàng

Trong gió ngàn mừng đón xuân sang.

Vui mùa xuân năm nay gần nhau, nhớ khi xưa lúc ngây thơ

Cầm tay cùng nhau ngẩn ngơ, đến bao giờ đón xuân mơ?

Xuân đã về, xuân vẫn mơ màng

Trong nắng hồng, khắp chốn tiếng ca vang

*Xuân đã về, xuân vẫn huy hoàng
Trong gió ngàn, mừng đón xuân sang...*

Một bài hát khác, hát lúc nào cũng được, hát lúc nào cũng vui, khi “*Ghé bến Saigon*”, thủ đô của Miền Nam yêu dấu để thấy sức sống tiềm tàng của vùng đất tự do. Ban hợp ca “*Ba Con Cọp*” trình bày:

*Cùng nhau đi tới Saigon, cùng nhau đi tới Saigon
Thủ đô yêu dấu nước Nam tự do
Dừng chân trên bến Cộng Hòa, người Trung, Nam, Bắc một nhà
Về đây chung sống hát khúc hoan ca...*

*...Người ơi! Saigon chốn đây là ngọc Viễn Đông, vốn đã lừng danh
Năng lên, muôn chim đùa hát bên hoa cười đón vinh quang ngày mới*

*Cùng nhau đi tới Saigon, là nơi du khách rập rờn
Từ năm châu tới viếng thăm thủ đô
Giòng sông chen chúc tàu đò, ngược xuôi buôn bán hẹn hò
Người dân no ấm, sống đời tự do...*

Sống trong bầu không khí Cộng Hòa của miền Nam sung túc, ấm no, Văn Phụng nói lên niềm hoan ca của người dân tự do trên khắp miền đất nước, lời của Chiêu Tranh, nhịp Fox trot, trong bài “*Ta vui ca vang*” viết năm 1957. Em nhờ Ban Do Si La (Anh Ngọc - Nhật Bằng - Văn Phụng) ca dùm:

*Nhạc ngày xanh reo vang nơi nơi, miền đồng quê bao la xinh tươi
Trong ánh nắng mai ngập hương mới
Có tiếng ríu rít đôi chim xinh xinh, tắm ánh nắng mới mừng ngày hòa bình
Đời đẹp như bông lúa thắm xinh
Từ thành đô ta đi muôn phương, hòa niềm vui trong bao yêu thương
Reo rắc khắp nơi nguồn vui sống...*

*...Tình tang hát theo đàn, (theo đàn, theo đàn)
Ngàn lời ca ngân lên say sưa
Dù bình minh hay trong đêm mưa, ta hát vang vang ngập muôn lối
Gió thổi bát ngát hương quê êm dâng, có tiếng khóm trúc rì rào chào mừng
Mừng tự do về trên quê hương.*

Văn Phụng yêu quê hương, yêu thôn làng, yêu những cánh đồng bát ngát trĩu nặng hạt vàng, thơm mùi lúa chín, yêu cả người nông dân chân lấm tay bùn đã vun trồng cho mùa màng gặt hái đầy sân. Họa sĩ Văn Phụng đã vẽ thành một bức họa đồng quê với đủ màu sắc rực rỡ. Văn Phụng còn đem cả âm thanh rộn rập vui tươi với nhịp Chachacha để mô tả cảnh gánh lúa: Có tiếng chim hát, có tiếng cô thôn nữ hát lời mơ màng, có gió cuốn lên cho ngàn hoa thêm tươi

thắm, cho ruộng đồng thêm xanh tươi, cho hồn quê thêm thắm thiết tình người, với tiếng chàng trai xay lúa miệt mài, tiếng cô gái giã gạo đêm trăng, với tiếng hát câu hò tạo thành đời sống an vui của miền nam trù mật. Đây là “*Bức hoa đồng quê*” thật linh động của Văn Phụng. Trong nhạc có tranh, trong tranh có hình, trong hình lại có cả tình lẫn ý. Chúng ta cùng hát với tác giả:

*Trời xanh xanh bao la, mây trắng trắng xóa
Tia nắng tưng bừng chiếu trên đồng lúa vàng
Đàn chim chim chim non, đang ríu rít rít hót,
Tung cánh bay nhẹ lướt trên cành la đà
Từ xa xa xa xa, nghe thoáng thoáng tiếng hát,
Thôn nữ bên đồng lúa ca lời mơ màng
Tình tang tang tang tang, tang tính tính tính tính,
Du khách nâng nhẹ phím buông nhẹ tơ vàng...
...Chàng trai xay xay xay, thôn nữ giã giã giã,
Em bé đưa miệng cắn đôi hạt lúa vàng
Vàng trắng nhô lên cao, soi sáng khắp lối xóm,
Ai nấy vui làm với muôn ngàn câu hò.
Hò! Hò! Hò! Lơ!...*

Vẫn với tình nghệ sĩ hướng về tương lai, về nghệ thuật, Văn Phụng trải lòng mình trong ca khúc “*Tiếng hát với cung đàn*”, nhịp Boléro, sáng tác năm 1954. Chị Châu Hà làm ơn lên tiếng dùm:

*Đêm nay, khi ánh trăng êm đềm trong sáng,
Ngân vang, tiếng tơ reo sâu nhớ chan hòa
Xa xa, bóng đôi chim nhẹ xóa trắng ngà
Buồn nhìn đôi chim nhớ người, nhớ người tình mơ bóng dáng vẫn xa mờ.
Chim ơi, cho ta nhờ đưa tin sang bến bờ sông vắng nên thơ
Em ơi, anh mong chờ, xuân sang không hững hờ tình duyên anh mơ
Anh mơ khi ánh trăng êm đềm trong sáng
Bên em, khê rung cung đàn yêu mơ màng
Say sưa, tiếng em ngân hòa tiếng tơ vàng
Tình duyên đôi ta sẽ hòa như muôn “Tiếng hát với cung đàn”...*

Cũng trong chiều hướng vui đời nghệ sĩ, ôm mộng hải hồ, Văn Phụng còn viết “*Vó câu muôn dặm*” nhịp Fox Trot (1959). Vẫn với “*Ban Do Si La*” trình bày:

*Một đoàn trai đi khi xuân tới, hẹn rằng gieo tình thương khắp nơi
Non nước tuy xa vời, ta đã yêu thương đời, đừng e nắng gió sương bạn ơi!
Từ đồng xanh ra đi biên giới, bụi trường chinh bạc vai áo tơi
Xuân đã mang hương trời, ta quyết mang hương đời,
Để đây đó thấy mùa nắng tươi...*

Đoạn giữa vui tươi hơn, hăng hái hơn, bay bổng hơn:

*...Anh em ta đi muôn phương xa, non xanh bao la
Ta vui câu ca những đêm xa nhà, cùng ngồi bên đá.
Nhịp đàn vui bay theo gió qua
Mai vó câu lên đường, đem chí trai can trường, đời ta sống thác vì cố hương...*

Trong tân nhạc, mỗi khi nhắc đến miền rừng núi, đến đồng bào thiếu số là chúng ta có ngay hình ảnh thật mộc mạc đơn sơ của mấy nàng sơn nữ, kèm theo là nhạc điệu cao nguyên với tiếng khèn, tiếng cồng, với rượu cần càng say càng uống. Chắc hẳn Văn Phụng cũng đã “*kinh qua*” rồi nên anh sáng tác nhạc phẩm “*Trăng sơn cước*” thật tuyệt vời.

Thầy Nguyễn Tú: Cậu cũng từng ở miền cao nguyên như Dalat sương mờ, Banmethuot với sắc dân Rhadé, Pleiku với sắc dân Da-Rai, Kontum với sắc dân Sédang mà tôi có nghe thấy cậu viết văn, làm thơ hay sáng tác bản nhạc nào đâu?

Cai tôi: Thầy hỏi em câu ấy cũng như thầy nói chuyện với đầu gối còn hơn. Em là thứ “*Đá gà văn nghệ*” chứ có phải thứ thiệt đâu!

- “*Đá gà*” là thế nào?
- Dạ, là chỉ phát phơ, lãng đãng thôi chứ không phải là chính hiệu, chính gốc. Như em ở trên Banmethuot thì chỉ vào rừng hái lan; ở Pleiku má đổ môi hồng thì đi lượm cà phê cứt chồn; ở Kontum thì núp trong bụi rậm nhòm trộm con gái Thượng tắm suối.
- Mà hình như cậu còn rủ rê mấy thằng bạn cùng đi nữa thì phải?
- Dạ, cái đó có, cho có bạn có bè.
- Cậu có biết như vậy là hư lắm không?
- Dạ biết, nhưng em nghĩ là hư vừa vừa thôi ạ!
- Thôi, tiếp đi!
- Dạ, tiếp. Văn Phụng thì lại khác, nhạc sĩ ngắm trăng rừng mà viết “*Trăng sơn cước*” thật là hư huyền, hư ảo. Đúng là cảnh trăng trong rừng vắng, như vẽ thành một bức tranh có trăng tròn sáng tỏ trong cảnh rừng đêm âm u, tịch mịch. Nếu chỉ có thế thì trăng sơn cước không mấy đậm đà. Đằng này, người nghệ sĩ tìm đâu trong bản Thượng ra được một nàng sơn nữ đẹp như đóa hoa rừng để rủ rê ngồi bên bờ suối ngắm trăng, tỏ đôi ba câu chuyện làm quà để tán em cái một!
- Thế là thế nào cà?
- Dạ, là dồn em vào thế bị động, không thể thoát thân ù té chạy về bản Thượng được nữa!
- Ghê quá nhỉ! Tôi nghĩ làm gì có chuyện đó. Trăng đây là trăng sông, tình cũng sông thôi mà!
- Em không dám có thêm ý kiến, e bị kiểm duyệt. Xin thầy nghe Tuấn Anh ca:

Suốt canh tàn, một mình ta dưới trăng vàng

Đàn trầm rung khúc mơ màng, gọi lòng ta nhớ Mường Vang xa

Nhìn ánh trăng, mơ về phía trời khuất xa,

Một tình thơ chốn non ngàn, ôi giờ phút sao sớm tàn

Lòng còn hoài mơ một đêm, điệu nhạc rên vang rừng thẳm, rượu cần càng vui càng uống, đắm say men nồng tình duyên, cùng nàng ngồi bên bờ suối, hẹn hò một duyên tình mới, nàng ngồi lặng yên chẳng nói, khe rung rinh đôi làn môi

Suốt canh tàn, kể vai say ánh trăng vàng, nhạc xa đưa khúc mơ màng

*Nàng nhìn ra phía trời xa xa, như ước mơ duyên tình thơ mộng dưới trăng
 Nhưng thời gian vẫn trôi hoài, trăng tàn úa rồi khuất mờ . . .
 . . . Ôi ngày vui sao sớm tàn!*

Thưa thầy, em nhớ những ngày sống trong Phòng 5 Ngự Lâm Quân Dalat rồi lên Banmethuot/Đệ Tứ Quân Khu, lâu lâu có văn nghệ kịch cợt thì ban nhạc chúng em thường hợp ca bản “*Trăng sơn cước*” rất là hợp tình hợp cảnh. Bây giờ nghĩ lại vẫn còn nhớ một thuở yêu đàn. Hay là thầy mí em cùng song ca bản này cho chị Châu Hà nghe được không?

Châu Hà: Thôi tôi can các cụ, ai van i-u, ai xin i-u. I-u tha cho làm phúc!

Cai tôi: Chị đã nói thế thì thể theo lời yêu cầu khẩn cấp, em xin qua bài khác vậy.

Châu Hà: Thank you Paris Match!

Cai tôi: Năm 1960, Văn Phụng viết “*Giã từ đêm mưa*”, một điệu nhạc buồn ray rứt với hợp âm Si thứ. Bài này mà Chế Linh ca thì hết sảy:

*Đêm khuya mưa rơi, rơi trên đường vắng
 Đôi chân lang thang, tâm tư trầm lắng
 Hạt mưa reo rất nỗi buồn cho thế gian sầu
 Thương mối duyên đầu, yêu lúa đôi nghèo, đội mưa mà đi.
 Đi trong đêm mưa, mưa rơi tầm tã
 Hoang mang, bâng khuâng, ai mong từ giã
 Hạt mưa rơi ướt mi nàng, se sắt tim chàng
 Giây phút ngộ ngang, đôi lúa thôi đành, giã từ đêm mưa...*

Thầy Nguyễn Túc: Văn Phụng viết về mưa cũng thấm thía lắm đấy chú! Tôi nhớ là còn bài “*Mưa*” nữa cơ! Viết theo điệu luân vũ, để tôi nhờ chị Minh Trang mở CD, ca dùm bài này ạ!

*Mưa rơi rơi trên đường, Mưa rơi suốt canh trường
 Mưa rơi ướt phố phường, mưa trôi lá trong vườn
 Mưa đang tí tách reo ven tường.*

*Mưa rơi trên sông dài, mưa qua khắp non đồi
 Mưa cho thấm hoa đời, mưa trôi hết u hoài
 Mưa cho đám lúa non mỉm cười.*

*Mưa đem tươi vui về cho thấm áo nâu
 Mưa cho nương dâu và khoai sắn lên màu
 Mưa như trút sầu, mưa tô lúa đầu,
 Mưa rơi qua Bến Hải, Cà Mau*

*Mưa rơi trên vai chàng
 Mưa rơi ướt vai nàng
 Mưa rơi khắp thôn làng
 Mưa reo những cung đàn*

Mưa như tiếng ru con dịu dàng...

Cai tôi: Em nghe thầy đồn ca thì thấy bài này có nét vui, dù là tả cảnh trời mưa.

Thì ra, em mới biết rằng: Người vui thì cảnh cũng vui, cho dù mưa có rơi tầm tã mà trong lòng phởn phơ thì tâm hồn lại càng thêm ướt át, ô mê ly là đằng khác.

Thầy Nguyễn Túc: Chính thế! Tôi nhớ bài này nữa, nói về thời chinh chiến, người trai lên đường theo tiếng gọi non sông. Rồi đoàn trai có lúc trở về thôn làng cũ, ôn lại những kỷ niệm xa xưa, hàn huyên bên ánh lửa hồng. Rồi đoàn trai lại lên đường, để nhớ để thương cho những bà mẹ già mòn mỏi trông con, đàn em nhỏ bơ vơ trong xóm vắng và những cô em gái đang tuổi xuân thì cũng ngậm ngùi thương nhớ người đi.

Cai tôi: Chà, độ này thầy ăn nói duyên dáng, văn nghệ văn gừng khác hẳn mấy năm trước đấy! Thầy có dính tí ái tình không đấy?

- Thầy kệ tui! Mắc mớ chi mà hỏi vặ vẹo!
- Mắc mớ chứ ạ! Thầy với em như cặp bài...cào mà!
- Cào cấu gì đâu! Đây là bài “*Các anh đi*”, Văn Phụng viết năm 1950, hát theo Rumba hay Boléro đều được cả. Bài này, tôi mới nghe Thái Thanh hát trong CD “*Nửa hồn đau thương*” rất thấm thía, rất có hồn:

*Các anh đi, ngày ấy đã lâu rồi
 Các anh đi, đến bao giờ trở lại
 Xóm làng tôi, trai gái vẫn chờ trông
 Làng tôi nghèo, nhỏ nhỏ ven sông
 Gió bắc lạnh lùng thổi vào mái rạ
 Làng tôi nghèo, gió mưa tưới tã
 Trai gái trong làng vất vả ngược xuôi.*

*Các anh về, mái ấm nhà êm
 Câu hát tiếng cười rộn ràng trong xóm nhỏ
 Các anh về, tung bùng trước ngõ
 Lốp lốp đàn em, hớn hỏ theo sau
 Mẹ già bịn rịn áo nâu
 Vui đàn con ở rừng sâu mới về*

*Làng tôi nghèo, xóm nhà tre
 Các anh về không chê làng tôi bé nhỏ
 Nhà lá đơn sơ nhưng tấm lòng rộng mở
 Nồi cơm nấu đỗ, bát nước chè xanh
 Ngồi vui kể chuyện tâm tình xa xôi.*

*Các anh đi, ngày ấy đã lâu rồi
 Xóm làng tôi còn nhớ mãi, hồi đoàn người trai trẻ đấu tranh...
 ...Xóm làng tôi trai gái vẫn chờ trông...*

Châu Hà: Nghe Cai hát mà tôi buồn ngủ, ngáp hoài à!

Cai tôi: Cám ơn chị quá khen tiếng hát có công dụng như một liều thuốc ngủ. Chắc em phải ra một CD, để trong mấy tiệm thuốc tây, thuốc bắc bán cho những người mất ngủ!

- Ủ đây! Chả mấy chốc mà Cai trở thành triệu phú cho mà xem. Đừng quên tôi đây nhé!

- Dạ! *Ôn ai một chút chẳng quên...*

- Thế còn buồn thì sao?

- Dạ: *Buồn ai một chút, để bên dạ này!*

- Ghê nhỉ! Ông Cai thù dai khiếp đi ấy nhé! Nhưng thôi tiếp đi, còn gì nói nữa không?

- Dạ, còn nhiều, nhưng mục này thì lại rất độc đáo, ai nghe cũng thuộc cũng thích cũng nhớ...

- Sao? Mục gì vậy?

- Dạ, mục thơ phổ nhạc. Văn Phụng viết mấy bài, phổ từ thơ rất nổi tiếng. Thứ nhất là bài "Một lần cuối" phổ thơ Nguyễn Bính, năm 1949. Bài này, em xin nhờ nam danh ca Anh Ngọc trình bày:

Cầm tay anh khẽ nói

Khóc lóc mà làm chi

Trông nhau một lần cuối

Em về đi, anh đi

Em về đi, anh đi

Rồi một, hai, ba năm

Danh thành anh trở lại

Với em, anh chẵn tầm

Với em, anh dẹt vải

Ta sẽ là vợ chồng

Sẽ yêu nhau mãi mãi

Sẽ se sợi chỉ hồng

Sẽ hát câu ân ái

Anh và em sẽ sống,

Trong một túp lều tranh

Lấy trúc thưa làm cổng

Lấy tơ liễu làm màn

Nghe lời anh, em hỏi

Khóc lóc mà làm chi

Trông nhau một lần cuối

Em về đi, anh đi

Em về đi, anh đi...

Thầy Nguyễn Túc: Theo tôi biết thì cái tựa đề của bài thơ là "Hôn nhau lần cuối". Văn Phụng cho một tựa đề khác ngắn gọn hơn.

Trong nhạc, Văn Phụng viết: “*Trông nhau một lần cuối*” thì trong thơ là “*Hôn nhau một lần cuối*”. Trong nhạc viết: “*Trong một túp lều tranh*” thì trong thơ là: “*Trong một mái nhà tranh*”. Kỳ dư không thay đổi. Nhận xét thế thôi chứ tôi không có ý kiến gì cả. Còn cậu Cai ?

- Em thì lại hơi théc méc!
- Cậu thì lúc nào mà chẳng théc méc. Théc méc gì, nói đi!
- Em thấy bài thơ tình lắm. Nào là cầm tay, nào là hôn nhau, nào là hứa hẹn đủ điều.

Nhưng em không hiểu cái anh chàng này đi đâu? Học nghề gì? Lấy bằng cấp gì?

Để khi công thành danh toại trở về mới làm chiếc lều lý tưởng để có chỗ chui ra chui vào, lo nghề chăn tằm, dệt vải! Có phải anh ta đi học kỹ sư canh nông hay kỹ sư hóa học không cả? Đi học xa 2,3 năm mới về, không sợ cô bồ ở nhà nó buồn tình nó đi lấy chồng hay sao? Để khi về thì ván nó đã đóng tầu rồi, còn chi nữa mà mong?

- Gớm, cái cậu này lo chuyện viễn vông. Người ta “*trông nhau*” hay “*hôn nhau*” thì mắc mớ chi đến cậu? Người ta học gì, làm gì thầy kệ người ta. Bài hát như thế, lời lẽ như thế thì nó như thế. Cứ biết thế là đủ rồi.
- Dạ, nếu vậy thì em không còn théc méc chi nữa. Để em đi nốt đoạn đường chiến binh ạ!
- Đi thì đi lẹ lên!
- Cũng với thơ Nguyễn Bính, Văn Phụng viết bài “*Trăng sáng vườn chè*” năm 1952, điệu Slow Fox. Xin nhờ Ánh Tuyết:

*Sáng trăng sáng cả vườn chè
 Một gian nhà nhỏ đi về có nhau
 Vì tằm tôi phải chạy dâu
 Vì chồng, tôi phải qua cầu đặng cay
 Chồng tôi thi đỗ khoa này
 Bõ công kinh sử từ ngày lấy tôi
 Kẻo không rồi chúng bạn cười
 Rằng tôi nhan sắc cho người say sưa
 Tôi hằng khuyên sớm khuyên trưa
 Anh chưa thi đỗ thì chưa động phòng...*

*Một quan là sáu trăm đồng
 Chắt chiu tháng tháng cho chồng đi thi
 Chồng tôi cưới ngựa vinh quy
 Hai bên có lính hầu đi dẹp đường
 Tôi ra đón tận gốc bàng
 Chồng tôi cưới ngựa, cả làng ra xem.*

*Đêm nay mới thực là đêm
 Ai đem trăng tưới lên trên vườn chè.*

Thầy Nguyễn Túc: Cậu có ý kiến gì không?

- Dạ, em chỉ hơi théc méc một tẹo thôi. Rằng tại làm sao mà cô vợ trẻ cứ phải mỗi ngày khuyên chồng hai lần (“Tôi hằng khuyên sớm khuyên trưa”) rằng chuyện đâu cứ để đó,

không mất đâu mà lo. Cứ chịu khó học hành, thi cử đỗ đạt xong xuôi rồi sẽ có màn cụp lạt “*đêm nay mới thực là đêm...*”. Theo em, giá mà ở địa vị em, thà đốt sách, gác bút mà được hú hí tù ti với vợ còn sướng gấp trăm ngàn lần có cái mảnh bằng. Mỡ để trước miệng con mèo như thế thì bố ai chịu nổi.

- Ấy vậy mà anh chồng nàng lại chịu khó nhịn thêm nhịn nhạt, ra công học gạo để thi đỗ ông nghè đấy, cậu thấy có giỏi không?
- Giỏi quái gì mà giỏi. Vào tay em thì em lật ngược thế cờ, muốn sao thì sao, “*ai đông ke*”!
- Nói như cậu thì còn gì là thơ mộng, thi ca, âm nhạc nữa. Tiếp đi.
- Văn Phụng cũng nhờ bạn bè (như Văn Khôi, Thiện Tơ) đặt lời. Trong đó có một nữ sĩ là Chiêu Tranh viết lời “*Ta vui ca vang*” năm 1959 và tiếp theo là “*Nhớ bến Đà giang*” theo điệu luân vũ. Nghe bài này, chúng ta có cảm giác đang ngồi trên con thuyền, bồng bềnh trôi sóng nước, nhìn trời mây, thương thân phận chia ly mà nhớ về nơi quê cũ. Thương cả đến người lái đò áo rách tả tơi lái con đò trên dòng nước.

Nhịp hát lời ca như lênh đênh, mang nỗi buồn hiu quạnh. Mời bạn đọc cùng nghe Mộc Lan trình bày:

*Ai qua bến Đà giang, cho tôi nhắn vài câu
Thương về mái tranh nghèo bên hàng cau
Chia ly đã từ lâu, ôi mong nhớ làm sao
Bao nhiêu bóng người thân mến năm nào.*

*Tôi thương mái chèo lời, bên manh áo tả tơi
Những người lái con đò trên giòng nước
Ai xuôi bến Đà giang, nghe trăng gió thở than
Bâng khuâng ngắm giòng sông nước mơ màng*

*Đà giang nước biếc, thuyền theo sóng triền miên
Người ơi có nhớ? Lòng ta vẫn mong chờ
Tôi mơ bến ngày xưa, bên đôi mái chèo đưa
Nhịp nhàng gió ru hòa duyên tình nước
Ai xuôi bến Đà giang, ai qua chuyến đò ngang
Cho tôi nhắn niềm thương nhớ dâng tràn...*

Châu Hà: Tôi được biết là nữ sĩ Chiêu Tranh hiện sống ở bên Texas nhưng đã lâu lắm rồi không xuất hiện trên văn đàn. Thế Cai tôi có théc méc chi nhau không?

- Dạ, không ạ!
- Ngoan nhỉ! Tiếp nữa đi!
- Thưa chị, năm 1960, anh Văn Phụng viết “*Bóng người đi*” nhịp Boléro nhẹ nhàng, diễn tả cảnh tiễn người đi. Người đi đâu không biết, chỉ biết là người đi cho thỏa chí mười phương (?) Đoạn sau mới rõ là đi lính ra trận, để cho người ở lại những nhớ cùng mong. Đây là đoạn đầu do Mai Ngân ca:

*Chiều xưa gió ôm lay nhẹ liếp dờ
Câu hát nhớ nhung cung đàn tiễn đưa*

*Nhìn bóng anh đi thỏa chí mười phương
Em về chiều mênh mang xuống nắng vương bên song.*

*Người đi tóc xanh vương mầu chiến trường
Chiều ấy, mắt em vương buồn luyến thương
Chiều ấy nói qua làn gió đợi chờ...*

Hình như Văn Phụng là người năng động, lúc nào cũng hoạt động, muốn cùng bạn bè đi hết nơi này tới nơi khác. Nhưng sau “*Bóng người đi*”, chúng ta lại thấy chính tác giả buồn tình một mình lên đường trong nhạc phẩm viết năm 1963, nhịp Slow Rock, bài “*Tôi đi giữa hoàng hôn*”. Đi giữa hoàng hôn để ngắm trời mây non nước, ngắm cánh chim bay mà nhớ đến mối tình trên bến vắng, nhìn nhau không nói một lời. Em nhớ Chế Linh trình bày:

*Tôi đi giữa hoàng hôn, khi ánh chiều buông, khi nắng còn vương
Một mình tôi ngắm cánh chim lạc loài mà lòng mình thấy u hoài
Tôi thương nhớ ngày qua, trên bến Hoàng Hoa, hay những đường xa
Thường thường hai đứa dắt nhau tươi cười, mắt say sưa đắm mộng đời*

*Dù cho mưa nắng, bên mái tranh nghèo
Dù cho nắng, dù cho sương khói mịt mù
Niềm thương yêu hằng xin mãi mãi không hề phai.*

*Nhớ, nhớ đêm nao, trên bến tìm sao, hai đứa nhìn nhau, không nói một câu
Như thăm mơ ước, ước mơ đạt dào, như thăm hẹn nhau mùa sau.*

*Tôi vẫn đi giữa hoàng hôn,
Tôi vẫn đi giữa hoàng hôn
Tôi vẫn đi, lòng thương nhớ...*

Thầy Nguyễn Túc: Thế nào, Cai tôi có théc méc gì nữa không?

- Dạ, không! Nhưng theo em hiểu, thì câu “*Hai đứa nhìn nhau, không nói một câu*” chỉ là để diễn tả cho nó thơ mộng đấy thôi, chứ nếu lấy nhau rồi, cô vợ nói suốt ngày, như cái đài phát thanh 24/24 ấy chứ!
- Suyt, chuyện của người ta kệ người ta. Mắc chi đến cậu?
- Ấy là em com-măng-te thế thôi! Nhận xét í mà!
- Thôi tiếp đi kéo lọt vào bẫy sập!
- Dạ, đến đây, em thấy nên nhắc đến tâm hồn nghệ sĩ của Văn Phụng đã rung động như thế nào trước thiên nhiên, trước cảnh bướm hoa khoe sắc khoe hương trong nắng vàng rực rỡ, trước cảnh mưa phùn nhẹ rơi ướt vai và bên lầu kia ai đang dạo khúc dương cầm thiết tha khiến người lữ khách cũng phải dừng chân đứng nghe mà hồn như chìm trong cõi mộng. “*Tiếng dương cầm*” sáng tác năm 1955. Nếu chúng ta được nhìn Văn Phụng ngồi trước dương cầm, đôi tay lướt trên phím đàn thì mới thấy những nét tài hoa, bay bướm của người nghệ sĩ. Bài này, xin nhờ đến giọng ca sang trọng của em là chị Kim Tước trình bày:

Nhớ khi nào mùa xuân mới sang,
 Muôn bầy chim ca hát vang
 Tung cánh nhẹ bay la đà
 Bướm khoe màu trên muôn cánh hoa
 Nhẹ nhàng tung bay thiết tha
 Đùa rỡ trên tia nắng vàng

Nhớ hôm nào tình xuân ngất ngây
 Mưa phùn rơi rơi ướt vai
 Đi mãi tìm ai yêu đàn
 Bước chân lạc nơi đây chốn nao
 Trên lầu ai kia ngất cao
 Vang tiếng dương cầm thiết tha

Trầm trầm êm êm thánh thót
 Nhịp nhàng khoan thai thấm thiết
 Nhạc buồn vang câu thấm thiết
 Người ơi còn nhớ Chopin ngày xưa vì ai dệt nên câu nhạc lâm ly
 Cho đời say trong ý thơ
 Cho hồn say trong giấc mơ
 Về phía trời xa xa mờ
 Tiếng dương cầm còn vương thiết tha
 Riêng mình đây ta với ta
 Chìm đắm trong ngàn giấc mơ...

Thầy Nguyễn Túc: Này, nãy giờ cậu lắng ba vi bộ về vài bản nhạc tình rồi, cậu còn thấy nét gì đặc biệt nữa không?

Cai tôi: Nét đặc biệt thì hình như Văn Phụng viết những bài này trong nỗi cô đơn, thí dụ như đi giữa hoàng hôn một mình một bóng, như nhớ hôm nào tình xuân ngất ngây, nhạc buồn vang câu thấm thiết, đều là những nét buồn.

Sang một khía cạnh khác, ẩn hiện trong những bài ca vui tươi có, trẻ trung yêu đời có, đam mê thấm thiết có, chúng ta bất chợt nghe Văn Phụng vẫn với cung bậc dương cầm tạo nên những nét nhạc thật êm ái, nhẹ nhàng mà vẫn đậm tình nghệ sĩ. Đó là “*Dịu dàng*”, nhịp Boléro viết năm 1960 qua giọng ca điêu luyện của Mộc Lan - Kim Tước - Châu Hà:

Giòng sông nhuộm ánh trăng vàng
 Nhẹ dâng làn sóng mênh mang
 Thuyền ai bỏ lái trôi hững hờ
 Lò lững đi tìm bến mơ

Từ xa vắng mấy cung đàn
 Hòa trong làn gió mơ màng

*Vùng trăng còn đó như ngóng chờ
 Những ai chưa từng biết mộng mơ.*

*...Đàn ơi, hòa khúc tâm tình
 Tìm nhau, tặng đóa hoa xinh
 Thuyền ơi, tìm mãi đâu bến bờ
 Chốn đây, dịu dàng ngát tình thơ.*

Thầy Nguyễn Túc: Còn một bài hát nữa cũng rất nổi tiếng mà từ đầu đến giờ, tôi chưa thấy cậu Cai nhắc đến là thế nào? Cậu quên rồi à?

Cai tôi: Quên sao đành, và quên sao đành...Em nhớ lắm chú! Nhưng để vào cuối châu cho tình tứ hơn đấy thôi.

- Tình tứ là làm sao?
- Dạ, là mối tình của Văn Phụng với Châu Hà. Bởi Châu Hà là nguồn cảm hứng để Văn Phụng sáng tác. Bản nhạc nói rõ nhất, được nhiều người biết đến chính là bản “Suối tóc”. Văn Phụng viết nhạc, lời của Thy Vân, nhịp Slow Waltz tả mái tóc người yêu, cũng để tặng Châu Hà làm kỷ vật cho em. Xin nhờ ngay chị Châu Hà trình bày nhạc phẩm đầy ắp dấu yêu kỷ niệm này:

*Tìm cho thấy liễu xanh xanh lả lơi
 Hay đi tìm giòng suối tóc trên vai
 Ghi trong khóe mắt u hoài hình bóng ai
 Tôi thấy em một đêm thu êm ái*

*Người em gái đứng im trong hồi lâu
 Tôi ngập ngừng lòng muốn nói đôi câu
 Xin cho suối nước non ngàn tìm đến nhau
 Như chúng ta đôi đời hàn gắn thương yêu.*

*Tôi muốn đưa em qua miền rừng núi xanh
 Chúng ta cùng thăm con suối dịu êm
 Nhưng thiên nhiên không êm như tóc huyền
 Nhưng thu qua không trong như đôi mắt em.*

*Lòng tôi muốn viết nên đôi vần thơ
 Hay cung đàn cùng nét bút tranh hoa
 Xin em biết nhé cho tình hai chúng ta
 Trong ý thơ, cung đàn và suối tóc mơ.*

Theo em tưởng tượng thì mái tóc của chị Châu Hà ngày xưa dài lắm phải không ạ? Em nhớ đến một bức hình đen trắng của nhiếp ảnh gia Trần Cao Lĩnh chụp một thiếu phụ quay lưng với mái

tóc dài óng mượt, đen lánh xõa trên đôi vai trần. Tất nhiên là không ai trông thấy mặt, nhưng cú “*từ đó suy ra*”, hẳn phải là một người đàn bà đẹp. Hồi xưa, chắc là chị cũng đẹp lắm thì phải...

Châu Hà: Thế bây giờ tôi không còn đẹp nữa sao, hả cậu Cai ?

- Dạ, chị vẫn đẹp nhưng hơi bóng ngả xế tà một tí thôi ạ!
- Thế thì gọi là đẹp gì nào?
- Dạ, “*đẹp lão*”!
- Giỏi, khá lắm đấy chứ!

Thế Cai tôi có còn muốn hỏi han gì về Văn Phụng nữa không?

Cai tôi: Thưa chị, bi chừ mới là phần quan trọng. Em muốn hỏi riêng chị về cuộc đời riêng tư của anh được không ạ?

Châu Hà: Được chứ! Cái gì nói được là tôi nói!

Vài nét riêng tư

Cai tôi: Có gì thôi thúc anh viết nhạc không?

Châu Hà: Anh ấy viết nhạc vì yêu nhạc, yêu người, yêu đời, yêu thiên nhiên, yêu nghệ thuật.

- Tâm hồn nghệ sĩ?
- Anh ấy suốt đời mơ mộng.
- Thích gì?
- Thích nhẩy đầm, thích đùa vui nghịch ngợm, thích ăn ngon nhưng không thích làm bếp. Thích vợ hớt tóc cho ở nhà chứ không bao giờ hớt tóc ở tiệm!
- Khôn quá đi ấy chứ! Còn việc nhà?
- Anh ấy chiều vợ con, muốn gì cũng làm liền và chu đáo. Những gì cần sửa chữa trong nhà, vườn tược anh ấy đều tự tay làm lấy cả đấy!
- Có thích bạn bè không ạ?
- Thời nhỏ, anh ấy rất thân với nhạc sĩ Tu Mi, tác giả bản Tan Tác. Thời đi lính, vào Nam cho tới khi mất, anh ấy thân với Nguyễn Túc, Nhật Bằng, Đan Thọ.
- Anh có thích ăn?
- Thích chứ! Thích nhất là đậu hũ, phở, súp. Còn thì món nào cũng ăn được nhưng hay xit tương ớt, “*ma-gi*” để hương vị đậm đà. Đi đâu anh ấy cũng mang theo cái kéo để cắt mì, cắt bánh phở cho dễ nuốt. Và mang sẵn cả mấy cây tăm.
- Vóc dáng của anh có vẻ hơi bự đấy chị nhỉ!
- Anh ấy cao 1m65, nặng 160 “*pao*”. Hỏi kỹ thế?
- Em thay mặt khán thính giả mà, chị! Anh ngưỡng mộ nhạc sĩ đàn anh nào nhất, chị có nghe nói đến không?
- Hai người là: Dương Thiệu Tước (về nhạc tây phương) và Phạm Duy (về dân ca).
- Thế có nhiều bà, nhiều cô “*ngưỡng mộ*” Văn Phụng không?
- Cái đó thì còn phải nói. Mà anh ấy cũng “*ngưỡng mộ*” họ nữa cơ...
- Vậy là “*có đi có lại mới toại lòng nhau chứ!*”, mới hợp với thể thái nhân tình! Chị cho em hỏi một chút về chị được không?
- Được.

- Tên thực của chị là gì? Có học nhạc, chơi đàn gì không? Cơ duyên nào thành ca sĩ và cơ duyên nào gặp anh Văn Phụng?
- Tên thực là Trần thị Hồng Tâm, học piano từ khi 13 tuổi, nghe đĩa nhạc, tập hát rồi cùng Mộc Lan - Kim Tước - Châu Hà lập ban tam ca. Khi ấy, anh Văn Phụng viết hòa âm cho chúng tôi ca. Từ cơ duyên đó, tôi “*đồng ca*” luôn với anh Văn Phụng.
- Và khán thính giả khắp nơi đều biết đến cặp nghệ sĩ Văn Phụng – Châu Hà.
- Nhưng rồi cũng đến phút chia ly!
- Anh đau sao vậy hả chị? Ở tuổi 69-70 bên Mỹ đâu đã gọi là già. Chị cứ coi ông thầy em là Nguyễn Túc kia, trên tám chục rồi mà còn phong độ, còn yêu đời hơn là thiếu nữ yêu xuân nữa đó ạ!
- Sống chết là do mệnh trời, làm sao nói được! Anh ấy bị bệnh tiểu đường, một lần bị “*stroke*”, tim thận suy yếu. Năm 1998, bác sĩ bảo không còn sống được bao lâu nữa. Rồi anh ấy mất ngày 17-12-1999 tại Fairfax, Virginia.
- Trước khi mất, anh có viết thêm bản nào nữa không?
- Tôi nhớ, bản đầu anh ấy viết là bản “*Ô mê ly*” và cuối cùng là 3 bản nhạc không lời: “*Vĩnh Biệt Châu Hà*”, “*Em ở Lại*”, “*Anh Đi*”. Phải nghe tiếng đàn dương cầm của Văn Phụng mới thấy tất cả nỗi niềm tâm sự, tình yêu thương, yêu đời, tiếc đời và nét hào hoa của người nghệ sĩ.

Cai tôi: Em có thể tạm đúc kết về anh Văn Phụng như thế này, chị nghe có được không nhé? Văn Phụng thích ăn đậu hũ rán và canh đậu hũ, thích nhẩy đầm, thích bạn bè (bạn gái nhiều hơn bạn trai!), thích đấu hót, đùa rồn... Tóm lại là anh ắt “*Thích Đủ Thứ!*”

Châu Hà: Anh ấy còn yêu nữa!

Cai tôi: Vâng, anh Văn Phụng yêu gia đình, yêu “*Suối tóc*”, yêu thiên nhiên hoa lá, yêu màu sắc, yêu âm thanh nhạc điệu, yêu tất cả những gì có trong tầm tay với!

Chị có muốn thêm câu nào nữa không?

Châu Hà: Tôi muốn nói: Anh ấy mất đi là một sự thiệt thòi cho người bạn đời, cho gia đình, cho bằng hữu và âm nhạc Việt Nam.

Cai tôi: Thưa chị, nhưng cuộc đời nghệ sĩ của anh là một cuộc đời đầy ý nghĩa. Anh đã làm được hầu hết những gì ấp ủ trong lòng, sống trọn vẹn với lý tưởng, đem tình yêu thương trải rộng trong đời sống và trong những nhạc phẩm. Cũng có một đôi bài mang nét xa vắng, cô đơn nhưng nói chung thì anh đã thành công, để lại một tên tuổi rực rỡ trong làng tân nhạc Việt Nam. Hỏi đã có mấy ai được cái vinh dự như thế!

Châu Hà: Cảm ơn Cai tôi!

Cai tôi: Vâng, ai cũng tiếc thương Văn Phụng. Văn nghệ sĩ khắp nơi đều bày tỏ lòng quý trọng một danh tài.

Thầy em Nguyễn Túc có bản nhạc “*Một lần vĩnh biệt*” tiễn người bạn cố tri.

Nhà thơ Hà Bình Trung cũng ngâm ngùi thương cảm:

Anh đi để lại cho đời

Nhạc tình nào nuốt, gieo lời buồn đau

Anh đi “Suối tóc” phai màu

Còn chẳng là chút mây sâu cuối thu...

Châu Hà: Thế Cai tôi có lời nào riêng tư với anh Văn Phụng không?

- Thưa chị, một trong những điều em tiếc trong đời là không có cái duyên để chơi với anh Văn Phụng khi anh còn sống. Nên em đã theo thầy em và chị đi thăm mộ anh Văn Phụng dịp gần ngày giỗ (tháng 12) để em chào anh một tiếng.

Và em chỉ cầu xin anh một điều thôi:

“ Anh sống khôn chết thiêng, xin anh phù hộ cho em khỏi bị đũa nào bắt nạt, khỏi bị đũa nào nó ăn hiếp em!”

Thầy Nguyễn Túc: Đừng có lo, chỉ lo con vợ cậu nó ăn hiếp cậu thôi, chú người ngoài, ai rồi hơi mà nhớ đến cậu!

- Dạ, cũng có chứ! Chỉ chưa đầy thôi! Nên em vẫn cứ phải nguyện cầu.

- Mà rồi chẳng chóng thì chầy, cậu cũng sẽ gặp chúng tôi ở một điểm hẹn nào đó!

Sẽ lại hát: Ô mê ly, Ghé bến Saigon, Các anh đi, Nhớ bến Đà giang, Trăng sơn cước...

Thôi, tôi mời cả ban đi ăn bún bò Huế, bánh xèo rồi “đét-se” đậu hũ đường gừng và bánh rán Tàu ở thương xá Eden!

Thưa bạn đọc,

Bài viết tưởng niệm nhạc sĩ Văn Phụng đến đây là chấm dứt. Rất tiếc, chúng tôi không thể viết dài hơn vì khuôn khổ trang báo giới hạn.

Xin hẹn với bạn đọc vào một kỳ tới, thầy trò chúng tôi sẽ lại trình làng một tên tuổi nhạc sĩ nổi danh khác, rất được nhiều người ái mộ.

Kính chúc bạn đọc một đêm yên lành.

Lê văn Phúc